

45 tuổi (nữ) và hiện còn đang hưởng trợ cấp mất sức lao động hàng tháng cũng được hưởng trợ cấp mất sức lao động dài hạn.

2. Về việc giải quyết cho người về hưu.

Tại điểm 4, phần III của nghị quyết số 16-HĐBT quy định: «đối với những người có đủ thời gian công tác liên tục, nhưng chưa đủ tuổi về hưu, nếu không bố trí được công tác, hoặc không đưa được về cơ sở sản xuất thì cho nghỉ việc và cũng được hưởng chế độ hưu trí».

Dưới đây nói rõ thêm:

— Những người có đủ thời gian công tác liên tục nói trên là những người đã có đủ 25 năm công tác liên tục (nếu làm nghề bình thường) hoặc có đủ 20 năm công tác liên tục (nếu làm nghề nặng nhọc, độc hại thuộc loại III, IV, V trong Bảng phân loại lao động theo nghề của Bộ Lao động). Tuy vậy, những người nói trên, nếu còn khỏe mạnh thì cơ quan cần sắp xếp công tác, hoặc đưa về cơ sở sản xuất, hoặc bồi dưỡng nghiệp vụ, sau khi đã tích cực tìm mọi biện pháp mà không thực hiện được, thì mới cho nghỉ việc hưởng chế độ hưu trí.

Những người nghỉ việc từ tháng 2 năm 1982 hưởng chế độ trợ cấp mất sức lao động, nếu có đủ 25 năm công tác (làm nghề bình thường) hoặc 20 năm công tác (làm nghề nặng nhọc, độc hại) như đã nói trên được chuyển hưởng chế độ hưu trí kể từ tháng 2 năm 1982 và do Sở thương binh và xã hội nơi cư trú làm điều chỉnh.

Những trường hợp về hưu, nghỉ việc vì mất sức lao động được miễn ra hội

đồng giám định y khoa, thì quyết định cho nghỉ việc cần ghi căn cứ nghị quyết số 16-HĐBT ngày 8-2-1982 của Hội đồng bộ trưởng đề khởi nhằm lẫn với những trường hợp khác.

Những trường hợp không thuộc diện dời ra cơ quan có yêu cầu công tác mà đương sự vẫn cứ xin nghỉ việc, thì phải qua hội đồng giám định y khoa khám sức khỏe như quy định hiện hành.

Hà Nội, ngày 22 tháng 2 năm 1982

K.T. Bộ trưởng

Bộ Thương binh và xã hội

Thủ trưởng

NGUYỄN KIẾN

THÔNG TƯ số 196-TBXH ngày 5-6-1982 về việc bổ sung thông tư số 2-TBXH ngày 22-2-1982 của Bộ Thương binh và xã hội.

Bộ Thương binh và xã hội đã ra thông tư số 2-TBXH ngày 22-2-1982 hướng dẫn thi hành nghị quyết số 16-HĐBT ngày 8-2-1982 của Hội đồng bộ trưởng về tinh giản biên chế hành chính. Nay nói rõ thêm như sau:

1. Chế độ đãi ngộ:

Chế độ trợ cấp mất sức lao động dài hạn nói tại điểm 3, và chế độ trợ cấp hưu trí nói tại điểm 4, mục III của nghị quyết số 16-HĐBT được áp dụng chung cho công

nhân, viên chức Nhà nước kể cả công nhân quốc phòng (không phân biệt đơn vị sản xuất hay hành chính sự nghiệp) có đủ điều kiện về thời gian công tác như đã nói tại điểm 1 và điểm 2 của thông tư số 2-TBXH.

Đối với quân nhân thì không áp dụng nghị quyết số 16-HĐBT, chờ Bộ Quốc phòng sẽ có thông tư hướng dẫn thi hành điều 42 của Luật về sĩ quan quân đội.

Quân nhân chuyển ngành hoặc phục viên sau được tuyển vào cơ quan, xí nghiệp Nhà nước thì thời gian tham gia quân đội được coi là thời gian làm nghề nặng nhọc và được cộng với thời gian làm nghề nặng nhọc, độc hại ở cơ quan, xí nghiệp Nhà nước để hưởng trợ cấp hưu trí (nếu có đủ 20 năm).

Trường hợp đang làm nghề nặng nhọc, độc hại được cử đi học bỏ túc tay nghề, trong thời gian đi học vẫn trực tiếp lao động nặng nhọc, độc hại thì thời gian đi học đó cũng được tính là thời gian làm nghề nặng nhọc, độc hại.

2. Về thủ tục hồ sơ :

Nghị quyết số 16-HĐBT nhằm thực hiện tinh giản biên chế quản lý hành chính Nhà nước, do đó chỉ những người thuộc diện dôi ra ở cơ quan quản lý hành chính Nhà nước và các cơ quan tổng công ty, liên hiệp các xí nghiệp mới được miễn ra hội đồng giám định y khoa. Còn những người thuộc đơn vị sản xuất vật chất (kể cả những người làm gián tiếp), đơn vị sự nghiệp vẫn phải qua hội đồng giám định y khoa khám sức khỏe theo quy định hiện hành.

Đề chấp hành nghiêm chỉnh nghị quyết số 16-HĐBT, tránh việc giải quyết cho về hưu, mất sức lao động tràn lan không đúng đối tượng, yêu cầu các đơn vị thuộc cơ quan quản lý Nhà nước, cơ quan tổng công ty và cơ quan liên hiệp các xí nghiệp báo cáo cho các Ty, Sở thương binh và xã hội địa phương (nơi cơ quan đóng) danh sách số người thuộc diện dôi ra sẽ cho về hưu, nghỉ việc hưởng trợ cấp mất sức lao động dài hạn trong dịp giảm nhẹ biên chế. Các Ty, Sở thương binh và xã hội khi xét duyệt cấp sổ trợ cấp phải biết trường hợp nào được miễn ra hội đồng giám định y khoa, trường hợp nào phải có biên bản giám định y khoa mới cấp sổ trợ cấp đồng thời có kế hoạch bố trí cán bộ phụ vụ việc giải quyết cho người về hưu, nghỉ việc vì mất sức lao động được nhanh chóng.

Các đơn vị thuộc các cơ quan nói trên chưa có danh sách những người thuộc diện dôi ra gửi cho các Ty, Sở thương binh và xã hội thì thủ tục lập hồ sơ vẫn theo quy định hiện hành (nếu chưa đến tuổi quy định vẫn phải qua hội đồng giám định y khoa khám sức khỏe).

Những người có đủ 15 năm công tác liên tục nghỉ việc hưởng chế độ trợ cấp mất sức lao động thì khi lập hồ sơ trợ cấp, ty, sở cho đóng dấu trợ cấp mất sức lao động dài hạn.

Hà Nội, ngày 5 tháng 6 năm 1982

K.T. Bộ trưởng
Bộ Thương binh và xã hội
Thủ trưởng
NGUYỄN KIẾN